DANH SÁCH DỰ THI XẾP LỚP TIẾNG ANH TOEIC
MÔN NGHE - ĐỌC

Ngày thi: 23/9/2017 **Phòng thi: B1.06**

Giờ thi: 6h30 **Ca thi: 1**

Lớp học: DHTN+KT13 **Lớp học phần: 212309001**

Ghi chú: Sinh viên có mặt trước giờ thi 15 phút

STT	Mã số	Họ đệm	Tên	Lớp học	Ngày sinh	Số máy	Mã đề	Ký tên	Ghi chú
1	17055181	Lê Quỳnh	An	DHTN13E	08/03/1999				
2	17082891	Nguyễn Thị	Hảo	DHTN13E	03/01/1999				
3	17082271	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	DHTN13E	25/03/1999				
4	17084131	Nguyễn Văn	Chung	DHTN13F	13/09/1999				
5	17089921	Trần Thị Kim	Chung	DHTN13F	14/10/1999				
6	17095491	Trần Thị Ngọc	Hân	DHTN13F	23/01/1999				
7	17086471	Thái Mỹ	Hằng	DHTN13F	28/08/1999				
8	17085501	Nguyễn Thị Thu	Hiền	DHTN13F	15/02/1999				
9	17097681	Nguyễn Thị Chung	Hiếu	DHTN13F	25/08/1999				
10	17086381	Võ Tấn	Hùng	DHTN13F	01/10/1999				
11	17088371	Huỳnh Thanh	Nhàn	DHTN13F	19/12/1999				
12	17108481	Lê Thị Thu	Nhường	DHTN13F	22/01/1998				
13	17089931	Nguyễn Thị Kim	Nở	DHTN13F	04/03/1999				
14	17105051	Quách Vĩnh	Phong	DHTN13F	04/05/1998				
15	17101131	Phạm Định	Phú	DHTN13F	07/04/1999				
16	17106221	Đặng Ngọc	Phúc	DHTN13F	26/11/1999				
17	17107951	Trần Diễm	Phương	DHTN13F	07/12/1999				
18	17085331	Lê Lý Như	Quỳnh	DHTN13F	27/11/1999				
19	17105031	Đặng Đình	Tứ	DHTN13F	12/10/1999				
20	17093851	Nguyễn Ngọc Phương	Duyên	DHTN13G	16/06/1999				
21	17000785	Phạm Duy	Lập	DHTN13G	23/09/1999				
22	17107781	Trần Hồng	Loan	DHTN13G	31/08/1999				
23	17094531	Ông Tấn	Lộc	DHTN13G	10/08/1999				
24	17094511	Hà Gia	Nghi	DHTN13G	10/12/1999				
25	17091031	Phan Thị Mỹ	Nhi	DHTN13G	23/09/1999				
26	17089161	Nguyễn Tùng	Sơn	DHTN13G	04/12/1999				
27	17093011	Trần Thị Tâm	Thy	DHTN13G	02/12/1999				
28	17087401	Trần Nguyệt Thanh	Tiên	DHTN13G	25/08/1999				
29	17089201	Trần Thị Thanh	Tuyền	DHTN13G	05/11/1999				
30	17092191	Nguyễn Tú	Uyên	DHTN13G	22/10/1999				
31	17093991	Nguyễn Thị Thúy	Vi	DHTN13G	12/04/1999				
32	17104171	Nguyễn Thị Thu	Dư	DHTN13H	16/06/1999				
33	17106091	Nguyễn Minh	Hiếu	DHTN13H	15/04/1998				
34	17102111	Nguyễn Phạm Quốc	Hưng	DHTN13H	18/12/1999				
35	17105011	Phan Hiếu	Nghĩa	DHTN13H	29/08/1999				

36	17099911	Nguyễn Thị	Tân	DHTN13H	11/03/1998				
37	17098751	Nguyễn Tuấn	Thành	DHTN13H	11/01/1999				
38	17099211	Trương Quốc	Thông	DHTN13H	09/04/1999				
39	17105471	Đỗ Thị Bạch	Trúc	DHTN13H	27/05/1999				
40	17030751	Tôn Nữ Hồng	Liên	DHKT13B	11/12/1999				
41	17035281	Trần Quốc	Tín	DHKT13C	27/09/1999				
42	17040251	Phạm Thị Ngọc	Trang	DHKT13D	07/08/1999				
43	17061311	Huỳnh Thị Như	Hảo	DHKT13E	06/05/1999				
44	17054011	Giang Hoàng Trúc	Thư	DHKT13E	07/11/1999				
45	17062261	Nguyễn Vũ	Hảo	DHKT13F	21/11/1999				
46	17063381	Nguyễn Chánh	Tâm	DHKT13F	08/10/1998				
47	17075651	Lý Khả	Phi	DHKT13G	26/03/1999				
48	17072971	Lê Thị Thu	Thảo	DHKT13G	05/05/1997				
49	17074601	Nguyễn Thu	Uyên	DHKT13G	06/11/1999				
50	17037521	Lê Quốc	Đại	DHLKT13A	11/10/1999				
51	17022371	Nguyễn Văn	Sơn	DHLKT13A	02/02/1999				
52	17010721	Lê Ngọc	Hân	DHLQT13A	20/06/1999				
53	17077041	Phan Công	Minh	DHLQT13A	05/04/1997				
54	17060191	Trần Thị Kim	Thao	DHLQT13A	24/04/1996				

Tổng số: 54 Số bài thi: …….

Số sinh viên có mặt: …….. Số tờ: .....

Số sinh viên vắng mặt:……..

Giám thị 1: Giám thị 2 Giám thị 3

(Họ tên và chữ ký) (Họ tên và chữ ký) (Họ tên và chữ ký)